BỘ TÀI CHÍNH

BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 03/2019/TT-BTC	*Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2019*

THÔNG TƯ
Quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính Hành chính sự nghiệp;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung quy định tại Điều 8, Khoản 1 Điều 14, Điều 15 và Điều 16 của Điều lệ Sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ (sau đây gọi là Nghị định số 13/2012/NĐ-CP của Chính phủ).

2. Thông tư này áp dụng đối với các Bộ, cơ quan trung ương, các địa phương và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động sáng kiến theo quy định tại Nghị định số 13/2012/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện hoạt động sáng kiến

1. Nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm theo phân cấp quản lý ngân sách để thực hiện hoạt động sáng kiến thuộc trách nhiệm thực hiện của cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó:

a) Ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ kinh phí đối với hoạt động sáng kiến tại các cơ quan quản lý nhà nước (nguồn ngân sách chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước) và các đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động (nguồn ngân sách chi hoạt động sự nghiệp của đơn vị).

b) Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần kinh phí hoạt động thường xuyên được hỗ trợ một phần từ nguồn ngân sách nhà nước trong dự toán chi ngân sách hàng năm của đơn vị trên cơ sở khả năng thu của đơn vị và được sử dụng Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị để thực hiện hoạt động sáng kiến.

c) Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên sử dụng Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị để thực hiện hoạt động sáng kiến.

2. Nguồn kinh phí của các doanh nghiệp để thực hiện hoạt động sáng kiến của doanh nghiệp.

a) Mức chi cho hoạt động sáng kiến của doanh nghiệp do doanh nghiệp tự quyết định trên nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả và phải được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của doanh nghiệp.

b) Việc hạch toán chi thưởng sáng kiến, cải tiến vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp được thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.

c) Trong trường hợp doanh nghiệp sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp để thực hiện hoạt động sáng kiến, doanh nghiệp phải đảm bảo tuân thủ quy định về nội dung chi và quản lý Quỹ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BKHCN-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Tài chính và các văn bản quy định khác có liên quan.

3. Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý và sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước

1. Nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện hoạt động sáng kiến quy định tại Chương II Thông tư này là các mức tối đa. Căn cứ theo khả năng cân đối nguồn lực, Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định các nội dung, mức chi cụ thể cho hoạt động sáng kiến đảm bảo phù hợp.

2. Các Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động sáng kiến có hiệu quả, đảm bảo đúng mục đích, đúng quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu hiện hành và chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Nội dung và mức chi của Hội đồng sáng kiến

1. Hội đồng sáng kiến được thành lập theo quy định tại Điều 8 Điều lệ Sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Nội dung và mức chi họp của Hội đồng sáng kiến thực hiện như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng: Tối đa không quá 500.000 đồng/buổi họp.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng, thư ký Hội đồng và các thành viên Hội đồng (gồm các chuyên gia hoặc những người có chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến): Tối đa không quá 200.000 đồng/người/buổi họp.

c) Các thành phần khác tham gia Hội đồng theo quyết định của người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến: Tối đa không quá 100.000 đồng/người/buổi họp.

d) Chi tiền tài liệu, văn phòng phẩm phục vụ họp Hội đồng: Thanh toán theo hóa đơn thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

Điều 5. Nội dung và mức chi phổ biến sáng kiến

Các Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện các biện pháp phổ biến sáng kiến thuộc lĩnh vực quản lý của mình theo quy định tại Khoản 1 Điều 14 Điều lệ Sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP của Chính phủ. Nội dung và mức chi như sau:

1. Tổ chức dịch vụ môi giới chuyển giao sáng kiến và các hình thức giao dịch về sáng kiến (hội chợ, triển lãm) hỗ trợ việc chuyển giao sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật, hoặc sáng kiến của cá nhân, tổ chức không có đủ năng lực để áp dụng:

a) Tổ chức dịch vụ môi giới chuyển giao sáng kiến: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

b) Thực hiện các hình thức giao dịch về sáng kiến (hội chợ, triển lãm):

Ngân sách nhà nước hỗ trợ các khoản chi phí thuê mặt bằng (điện nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ); chi phí vận chuyển và thiết kế, dàn dựng gian hàng; chi phí hoạt động chung của Ban tổ chức (trang trí tổng thể, lễ khai mạc, bế mạc, in ấn tài liệu và các chi phí khác liên quan).

Mức hỗ trợ tối đa là 10 triệu đồng/1 đơn vị tham gia.

2. Tổ chức hội nghị, hội thảo để hỗ trợ việc triển khai áp dụng sáng kiến lần đầu, công bố, phổ biến, áp dụng rộng rãi các sáng kiến (gồm: sáng kiến có khả năng áp dụng rộng rãi và mang lại lợi ích to lớn cho xã hội, sáng kiến là giải pháp quản lý và giải pháp tác nghiệp trong lĩnh vực hành chính, sự nghiệp của Nhà nước và các sáng kiến tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ

thuật): Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

Điều 6. Nội dung và mức chi khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo

Các Bộ, cơ quan quan trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện các biện pháp khuyến khích quần chúng tham gia các phong trào thi đua sáng tạo theo quy định tại Điều 15 Điều lệ Sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP của Chính phủ. Các nội dung và mức chi như sau:

1. Tổ chức các hội thi sáng tạo, triển lãm kết quả lao động sáng tạo, Tuần lễ Sáng kiến quốc gia, tổng kết và khen thưởng hoạt động sáng kiến hàng năm và các hoạt động khác để tôn vinh tổ chức, cá nhân điển hình và biểu dương các sáng kiến có thể áp dụng rộng rãi và mang lại lợi ích thiết thực cho xã hội: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng và các văn bản quy định khác có liên quan.

2. Thông tin, tuyên truyền về các tổ chức, cá nhân điển hình trong phong trào thi đua sáng tạo: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

3. Ưu tiên xem xét, cấp kinh phí cho các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tạo ra và áp dụng sáng kiến thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ để nghiên cứu phát triển và hoàn thiện, áp dụng sáng kiến: Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước và các văn bản quy định khác có liên quan.

4. Tổ chức hội nghị tổng kết hoạt động sáng kiến ở các ngành, các cấp: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

Điều 7. Lập dự toán ngân sách nhà nước, chấp hành ngân sách nhà nước và quyết toán ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động sáng kiến

Việc lập dự toán ngân sách nhà nước, chấp hành ngân sách nhà nước và quyết toán ngân sách nhà nước đối với hoạt động sáng kiến thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành. Thông tư này hướng dẫn một số nội dung cụ thể như sau:

1. Lập dự toán: Hàng năm, vào thời điểm lập dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, các Bộ, cơ quan quan trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phê duyệt kế hoạch triển khai các hoạt động sáng kiến của năm kế hoạch; căn cứ nội dung hướng dẫn tại Điều 4, Điều 5 và Điều 6 Thông tư này để

lập dự toán kinh phí cho hoạt động sáng kiến thuộc phạm vi quản lý, tổng hợp chung vào dự toán của các Bộ, ngành, địa phương (theo phân cấp quản lý ngân sách) gửi cơ quan tài chính để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đối với năm 2019, các Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ động bố trí kinh phí trong dự toán đã được giao để thực hiện hoạt động sáng kiến theo hướng dẫn tại Thông tư này.

2. Việc phân bổ, giao dự toán và quyết toán kinh phí thực hiện hoạt động sáng kiến: Thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 03 tháng 3 năm 2019.

2. Mức chi quy định tại Điều 4 Thông tư này hết hiệu lực thi hành khi văn bản do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành quy định về chế độ tiền lương mới theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp có hiệu lực thi hành.

3. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ để phối hợp giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trần Văn Hiếu